

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2021/HS-PT

Ngày: 23/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân.

Các Thẩm phán: Ông Lê Xuân Hải, ông Phan Minh Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Tiên - Thư ký TAND tỉnh Bình Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 119/2021/TLPT-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 126/2021/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố QN.

- Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN NGỌC T, sinh năm 1993 tại TX. AN, Bình Định; nơi cư trú: Thôn 18B, xã EB, huyện BD, tỉnh ĐL; nghề nghiệp trước khi bị khởi tố: Nhân viên Công ty cổ phần đô thị Bình Định; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; vợ: Thái Thị Quỳnh N, sinh năm 1995, có 01 người con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2021 đến ngày 06/02/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 02/2017, Nguyễn Ngọc T xin vào làm nhân viên Phòng kỹ thuật của Công ty cổ phần môi trường Bình Định có trụ sở tại số 40 PBC, phường LL, TP. QN. Trong quá trình làm việc tại trụ sở của công ty, T biết rõ chị Đặng Thị Th

là nhân viên tạp vụ của công ty thường xuyên cất chìa khóa các phòng lãnh đạo tại phòng tạp vụ dưới chân cầu thang tầng trệt tại trụ sở của công ty.

Sáng ngày 30/01/2021, Nguyễn Ngọc T nảy sinh ý định đột nhập vào trụ sở Công ty cổ phần môi trường Bình Định để trộm cắp tài sản nên chuẩn bị sẵn 01 ba lô màu đỏ đen có hai quai mang, 01 tuốc nơ vít, 01 cái búa, 01 lưỡi cưa, 01 con dao thái lan, 01 mũi đục, 01 mỏ lếch, 01 áo mưa loại cánh dơi màu xanh phía sau lưng in chữ và logo của ngân hàng BIDV để làm phương tiện đi trộm cắp và che giấu đặc điểm nhận dạng của bản thân. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T bỏ toàn bộ các dụng cụ trên vào ba lô, mang sau lưng rồi lấy xe mô tô Honda Airblade gắn biển số: 77L1-067.76 rời khỏi nhà trọ ở số 339 NTMK, TP. QN đến quán cà phê 1990 trên đường ND ngồi uống cà phê và nghĩ cách thức đột nhập vào trụ sở công ty. Đến 22 giờ cùng ngày, T chạy xe 77L1-067.76 đến Trung tâm y tế thành phố QN gửi xe rồi đến ghé đá trong khuôn viên bệnh viện ngồi chờ. Đến 02 giờ ngày 31/01/2021, T mang ba lô đi bộ đến trụ sở Công ty cổ phần môi trường Bình Định. Khi đến ngã tư đường 31/3 và PBC, T lấy áo mưa cánh dơi ra mặc vào rồi đi tiếp đến trước văn phòng của tổ sửa chữa ô tô của Công ty cổ phần môi trường Bình Định. T trèo lên cửa sắt, bám vào lỗ thông gió, leo lên mái hiên di động, trèo qua thanh giằng, bám vào lan can leo lên hành lang tầng hai. Để tránh camera quay được đặc điểm nhận dạng, T bò theo dọc hành lang, đến cầu thang ở giữa dãy nhà làm việc đi xuống phòng tạp vụ ở tầng trệt lấy chìa khóa phòng làm việc của lãnh đạo công ty. Sau đó, T đi về phía cầu thang ở cuối dãy nhà, đi lên phòng làm việc của ông Võ Văn H là Phó giám đốc công ty dùng chìa khóa mở ổ khóa treo và ổ khóa loại nắm đấm để vào phòng. T bật đèn pin trên điện thoại di động hiệu Oppo của T mang theo sẵn soi tìm và mở hộc tủ trên cùng bên trái bàn làm việc của anh H ra khỏi bàn, lục tìm tài sản nhưng không thấy, T tiếp tục lục hộc tủ bên dưới lấy được 26 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và một cọc tiền 100 tờ mệnh giá 100.000 đồng (tổng cộng là 23.000.000 đồng) bỏ vào ba lô rồi đi ra ngoài, khóa cửa phòng lại như cũ. Tiếp đến, T đi sang phòng ông Nguyễn Tấn N là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty dùng chìa khóa mở ổ khóa treo và ổ khóa loại nắm đấm để vào bên trong. T đèn mở hộc tủ ngăn bên trên bàn làm việc của ông N lục tìm nhưng không thấy tài sản. T tiếp tục thấy ngăn tủ bên dưới có khóa liền dùng tay giật mạnh bung cánh cửa ra. T thấy ngăn dưới có một túi da màu đen hiệu Versace nên lấy ra xem, thấy bên trong có 02 phong bì, mỗi phong bì có 50.000.000 đồng; 01 phong bì bên trong có 7.000.000 đồng và 01 cọc tiền 110.000.000 đồng. Trong hộc tủ còn có một số bì nhựa màu trắng có để 100 bao lì xì nhiều màu, bên trong có các tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 05 tờ tiền mệnh giá 02 USD. T lấy cất hết vào ba lô rồi đi ra ngoài khóa cửa phòng lại như cũ. Sau khi trộm cắp tài sản xong, T mang chìa khóa về cất lại vào vị trí cũ ở phòng tạp vụ rồi theo lối đã đột nhập trèo ra lại đường PBC. T đi bộ đến ngã ba THĐ - TQC, TP. QN thì cởi áo mưa ra cất vào ba lô rồi dùng số điện thoại 0931977957 của T gọi điện cho taxi của hãng LADO. Sau đó, anh Huỳnh Ngọc Trạng là lái xe taxi nhận được thông báo của tổng đài nên chạy xe biển số 49E-

000.75 đến đón rồi chở T về ngã ba CD - TS. T vào nhà nghỉ tại địa chỉ số 106 CD, TP. QN thuê phòng nghỉ.

Đến khoảng 06 giờ ngày 31/01/2021, T trả phòng, đón xe đến Bệnh viện đa khoa thành phố QN lấy xe máy biển số 77L1-067.76 rồi chạy vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định gửi xe, giấu số tiền 32.650.000 đồng, 10 USD và tuốc nơ vít, búa, lưỡi cưa, dao thái lan, mũi đục, mỏ lếch, áo mưa vào cốp xe. Sau đó, T dùng số tiền trộm cắp được trả nợ 20.000.000 đồng cho anh Vương Quốc Duy, trả 5.000.000 đồng cho Lê Văn Vũ, trả 5.000.000 đồng cho Bùi Văn Hải, trả 10.000.000 đồng cho Đỗ Lê Đình Nam, trả 10.000.000 đồng cho Hiếu (chưa rõ lai lịch). Sau đó, T đón xe đi về nhà cha mẹ vợ ở thôn PX B, xã XP, huyện ĐX, Phú Yên đưa cho vợ Thái Thị Quỳnh N số tiền 50.000.000 đồng để nạp vào tài khoản ATM và đưa cho cha vợ Lê Đặng L số tiền 100.000.000 đồng trả nợ ngân hàng. Số tiền còn lại, T tiêu xài hết.

Ngày 04/02/2021, anh họ Nguyễn Ngọc T là Nguyễn Thành Lâm đã thay mặt T bồi thường số tiền 47.350.000 đồng mà T đã trả nợ và tiêu xài hết.

Ngày 03/02/2021, Cơ quan CSĐT Công an TP. QN đã tạm giữ từ Nguyễn Ngọc T:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37fw màu vàng, có gắn sim 0931.977.957;
- 01 xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đen-xám gắn biển số 77L1-067.76;
- 02 vé gửi xe của Bệnh đa khoa tỉnh Bình Định số 0187400;
- 01 búa, cán gỗ hình elip kích thước (02x03)cm, dài 31cm, phần búa bằng kim loại kích thước (2x2x10,5)cm;
- 01 lưỡi cưa kích thước (31x1,8)cm;
- 01 mũi đục bằng sắt dài 20cm, có đầu tròn đường kính 01cm, đầu dẹt nhọn, bề ngang rộng 02cm;
- 01 tuốc nơ vít 04 chấu có cán nhựa màu xanh, dài 26cm;
- 01 mỏ lếch màu trắng kích thước (15x1,9)cm, độ rộng mỏ lếch 06inch;
- 01 con dao Thái Lan có cán nhựa màu vàng, dài 21cm;
- 01 áo mưa cánh dơi màu xanh phía sau lưng in chữ và logo của ngân hàng BIDV;
- Số tiền 32.650.000 đồng và 05 tờ 02 USD.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc T tạm giữ: 01 đôi giày màu xanh dương có logo màu đỏ trắng in dòng chữ HUACHENG, size 40, 01 mũ lưỡi trai màu đà, có dòng chữ màu trắng Polo; 01 quần tây màu xanh có dán tem cửa hàng “Huy”.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ:

- Số tiền 20.000.000 đồng từ anh Vương Quốc Duy;
- Số tiền 50.000.000 đồng, 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 áo khoác màu đà, 01 ba lô màu đen-đỏ từ Thái Thị Quỳnh N.
- Số tiền 100.000.000 đồng từ Lê Đăng L.
- Số tiền 47.350.000 đồng từ anh Nguyễn Thành Lâm.

Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại 227.000.000 đồng và 05 tờ 02 USD cho ông Nguyễn Tấn N; trả lại 23.000.000 đồng cho ông Võ Văn H. Các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Theo Thông báo số 30/TB-NHNN ngày 01/02/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tỷ giá 01 đô la Mỹ bằng 23.151 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 126/2021/HS-ST ngày 25/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố QN đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2021 đến ngày 06/02/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

- Ngày 06/9/2021, bị cáo Nguyễn Ngọc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 khoản 1 Điều 355; điểm c khoản Điều 357 BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Ngọc T; Sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng thêm Điều 54 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 04 năm tù (giảm 03 năm tù).

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố QN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố QN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau: Nguyễn Ngọc T làm nhân viên Phòng kỹ thuật của Công ty cổ phần môi trường Bình Định có trụ sở tại số 40 PBC, P. LL, TP. QN. Qua theo dõi T biết rõ chị Đặng Thị Th là nhân viên tạp vụ của công ty thường xuyên cất chìa khóa các phòng lãnh đạo tại phòng tạp vụ dưới chân cầu thang tầng trệt tại trụ sở của công ty, nên khoảng 02 giờ ngày 31/01/2021, T lén lút đột nhập vào Công ty đi xuống phòng tạp vụ ở tầng trệt lấy chìa khóa phòng làm việc của lãnh đạo công ty. Sau đó, T mở khóa vào phòng làm việc của ông Võ Văn H - Phó giám đốc lấy 23.000.000 đồng rồi sang phòng ông Nguyễn Tấn N là Chủ tịch Hội đồng quản trị mở khóa cửa lấy 227.000.000 đồng và 10 USD có giá trị là 231.510 đồng. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Ngọc T chiếm đoạt là 250.231.510 đồng. Do đó, tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T xin giảm nhẹ hình phạt, hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Ngọc T có trình độ nhận thức về pháp luật và biết rằng mọi hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác đều bị xử lý theo quy định pháp luật, nhưng vì muốn có tiền để trả nợ và tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Võ Văn H và ông Nguyễn Tấn N, trị giá tài sản chiếm đoạt là 250.231.510 đồng. Hành vi của bị cáo phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng” quy định tại điểm a khoản 3 điều 173 BLHS, có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường hết toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại, được bị hại làm đơn bãi nại. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS, nhưng tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 07 năm tù là quá nghiêm khắc. Do đó, hội đồng xét cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 BLHS, giảm hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, trong khung hình phạt liền kề cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người lương thiện.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc T không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc T; Sửa bản án sơ thẩm.

[2] Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 03 (ba) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2021 đến ngày 06/02/2021.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc T không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA TP. QN;
- Cơ quan THAHS CA TP. QN;
- Chi cục THADS TP. QN;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Xuân